

Bản án số: 116/2025/HS-ST

Ngày: 11-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ngọc Phương
2. Bà Dương Thị Bận

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2025/TLST- HS ngày 28 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2025/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Văn M, sinh năm 1991 tại tỉnh Bạc Liêu (nay là tỉnh Cà Mau); Căn cước công dân số: 095091008240; Nơi cư trú: Số C, ấp G, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (nay là phường V, tỉnh Cà Mau); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần H và bà Lâm Thị N; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16 tháng 5 năm 2025 đến nay. Có mặt.

Người chứng kiến: Ông Đinh Thanh M1, sinh năm 1996

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Trần Văn M là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy và sinh sống tại phòng trọ số 05, địa chỉ số A, Khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh).

Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy Methamphetamine nên khoảng 14 giờ ngày 15/5/2025, M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh Biển số 94K1-

61931 đến khu vực gần cầu vượt A, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, M gặp một người đàn ông (khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m65, tóc ngắn, nói giọng M, đeo khẩu trang, áo thun xanh, quần jean xanh) đang đứng trong đường hẻm. Do trước đó M đã mua ma túy của người này một lần nên khi gặp M đến gần và hỏi mua ma túy loại Methamphetamine với giá 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) thì được người này đồng ý, đề nghị M đứng chờ. Khoảng 10 phút, người đàn ông này quay lại, M đưa tiền cho người đó rồi nhận 01 túi nilon miệng kéo dính bên trong chứa ma túy kèm theo 01 cái nỏ ma túy. Sau đó, M bỏ vào túi quần bên phải phía trước rồi điều khiển xe về lại phòng trọ. Sau khi về phòng M lấy một ít ma túy trong túi nilon miệng kéo dính đổ ra nỏ sử dụng một mình trong phòng hết số ma túy trong nỏ. Đối với số ma túy còn lại M cất vào túi quần jean bên phải phía trước, riêng nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy thì M làm rơi vỡ nên M vứt bỏ vào thùng rác. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/5/2025, M đang ở trong phòng trọ thì Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, M lấy từ túi quần bên phải phía trước của M ra 01 túi nilon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. M khai nhận đây là ma túy loại Methamphetamine của M cất giấu để sử dụng. Lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa M về trụ sở làm việc.

* Tang vật thu giữ:

+ 01 (một) túi nilong miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng (cân trọng lượng ban đầu giao giám định là M=1,6760 gam).

+ 01 (một) xe mô tô hai bánh BS: 94K1-61931 nhãn hiệu Yamaha, số khung: RLCUG0610HY528674, Số máy: G3D4E551988.

Bản Kết luận giám định số 2240/KL-KTHS(MT) ngày 21/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Phòng K Công an Thành phố H), kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 1,6760 gam.

Bản Kết luận giám định số 2691/KL-KTHS ngày 19/06/2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H) xác định: Xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu: YAMAHA, số loại EXCITER, dung tích xi lanh: 150 cm³, mang biển kiểm soát 94K1-61931; Số khung trước giám định: RLCUG0610HY528674; Số máy trước giám định: G3D4E551988. Sau giám định: Số khung, số máy nguyên thủy, không phát hiện cắt hàn, đục sửa.

Bản Cáo trạng số 89/CT-VKS-KV16 ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) bì thư đã niêm phong, ghi số 2240/PC09 là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 1,5974 gam, mẫu vật hoàn lại sau giám định đây là chất cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, dung tích xi lanh 150 cm³, mang biển kiểm soát 94K1-61931; Số khung RLCUG0610HY528674, Số máy G3D4E551988 do Trần Văn M đứng tên trên Giấy chứng nhận xe. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản riêng của Trần Văn M sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 15/5/2025 nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Bị cáo Trần Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng. Bị cáo không tranh luận gì thêm. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo; người chứng kiến tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/5/2025, tại phòng trọ số E, địa chỉ số A, Khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh) Trần Văn M có hành vi tàng trữ 01 (một) túi nilong miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 1,6760 gam nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 16 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Văn M về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố tình thực hiện, cất giấu ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương, do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng tính chất, hành vi phạm tội, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng mức hình phạt tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[9] Đối với người bán ma túy cho bị cáo M, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bì thư đã niêm phong, ghi số 2240/PC09 là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 1,5974 gam, mẫu vật hoàn lại sau giám định. Xét, đây là chất cấm lưu hành nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, dung tích xi lanh 150 cm³, mang biển kiểm soát 94K1-61931; Số khung RLCUG0610HY528674, Số máy G3D4E551988, do Trần Văn M đứng tên trên Giấy chứng nhận xe. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản riêng của Trần Văn M sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 15/5/2025 nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025

- Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 5 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư đã niêm phong, ghi số 2240/PC09 bên ngoài có chữ ký của người có đồ vật, tài liệu bị niêm phong Trần Văn M; chữ ký của người

chứng kiến Đặng Thanh M2; chữ ký của người lập biên bản Nguyễn Xuân H1 và hình dấu đỏ tròn của Công an phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Đồng thời bì thư còn được dán giấy niêm phong có chữ ký bên nhận Nguyễn Lê Hoàng Hữu L, chữ ký bên trả Nguyễn Ngọc D và được đóng dấu tròn niêm phong của Phòng K Công an tỉnh B, bên trong bì thư niêm phong mẫu 1,5974 gam, mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu YAMAHA, số loại EXCITER, Biển số 94K1-61931; Số khung: RLCUG0610HY528674; số máy: G3D4E551988 (xe có gắn chìa khóa, không gắn kiếng chiếu hậu bên phải, yên xe bị rách, không kiểm tra tình trạng bên trong xe).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/9/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 16, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan THAHS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân trại Tạm giam khu vực Thuận An;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Bạch Tuyết

